

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-ST
Ngày: 16-3-2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ - TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương;

Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 2994/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020, về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện C, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Quách Văn P, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 12 năm 2020 (BL 01) và trong quá trình xét xử, chị Nguyễn Thị Bích T là nguyên đơn trình bày:

Chị với anh P hiện tại là vợ chồng nhưng đang chờ Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè giải quyết ly hôn. Vào sáng ngày 20/11/2020 chị và mẹ ruột của chị tên là Tô Thị Thu H cùng người thiêm dậu và người cô ở gần nhà chị đi qua nhà anh P

với mục đích là xin rước con của chị và anh P tên Quách Hoàng H, sinh ngày 21/12/2018 về nhà chơi. Khi đến nhà anh P thì đôi bên có xảy ra cự cãi với nhau nên anh P dùng tay đánh (tát) vào mặt chị gây thương tích. Sau khi bị đánh thì mẹ ruột chị chở chị bằng xe mô tô đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè để điều trị từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 thì xuất viện. Trong khoản thời gian điều trị thì Bác sĩ không có chỉ định là chị phải ăn uống như thế nào để hồi phục sức khỏe mà tự chị ăn uống theo nhu cầu của mình. Công việc hiện tại của chị là đan cườm tại nhà, thu nhập khoản từ 70.000 đồng đến 100.000 đồng/ngày. Do anh P chỉ dùng tay đánh (tát) chị gây thương tích không lớn nên chị không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Nay chị yêu cầu anh P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản như sau: Tiền xăng đi lại 100.000 đồng, tiền thuốc 141.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân 100.000 đồng. Đối với tiền ăn uống trong đơn khởi kiện chị yêu cầu bồi thường 720.000 đồng nhưng nay chị không yêu cầu bồi thường và tiền công lao động trong đơn khởi kiện chị yêu cầu 600.000 đồng nhưng nay chị chỉ yêu cầu bồi thường 400.000 đồng/04 ngày tức mỗi ngày 100.000 đồng. Tổng cộng các khoản chị yêu cầu là 741.000 đồng. Chị không còn tài liệu chứng cứ nào nộp thêm cho Tòa án.

Anh Quách Văn P là bị đơn trình bày:

Anh và chị T hiện tại là vợ chồng nhưng đang chờ Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè giải quyết ly hôn. Vào sáng ngày 20/11/2020 khi chị T cùng một số người khác đến nhà anh với mục đích là rước con của anh và chị T là Quách Hoàng H sinh ngày 21/12/2018 về chơi thì xảy ra mâu thuẫn do chị T xúc phạm mẹ ruột anh nên anh có dùng tay đánh (tát) vào mặt chị T và đã bị Công an xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè xử phạt hành chính số tiền là 1.250.000 đồng (BL 14). Sau khi bị đánh thì chị T đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè điều trị từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 thì xuất viện. Nay anh đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị T các khoản như sau: Tiền xăng đi lại 100.000 đồng, tiền thuốc 141.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân 100.000 đồng. Tổng cộng là 341.000 đồng. Còn tiền ngày công lao động 400.000 đồng thì anh không đồng ý bồi thường. Anh không còn tài liệu chứng cứ nào nộp thêm cho Tòa án.

Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều giữ nguyên các yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu quan điểm:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Đối với đương sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông qua việc kiểm sát trực tiếp tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị T. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa chị T và anh P là anh P có trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe cho chị T các khoản là tiền xăng đi lại 100.000 đồng, tiền thuốc 141.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân 100.000 đồng. Buộc anh P phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T tiền ngày công lao động là 400.000

đồng. Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật của vụ án này là “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe*” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn trong vụ án có hộ khẩu thường trú tại huyện Cầu Kè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy, chị T và anh P là vợ chồng nhưng đang trong thời gian chờ Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh giải quyết ly hôn theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 317/TB-TLVA ngày 11/11/2020. Trong khoảng thời gian sống ly thân thì vào sáng ngày 20/11/2020 chị T cùng một số người khác đến nhà anh P với mục đích là rước con chung của anh và chị là Quách Hoàng H, sinh ngày 21/12/2018 về nhà chị T chơi thì xảy ra mâu thuẫn nên anh P có dùng tay (tát) đánh vào mặt chị T. Sau khi bị đánh thì chị T được mẹ ruột đưa đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè điều trị từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 thì xuất viện. Sự việc anh P dùng tay đánh (tát) chị T là có thật được chứng minh qua lời khai của chị T, anh P và hồ sơ xử lý vi phạm hành chính của Công an xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè (Bút lục số 24-38). Vì vậy, khẳng định rằng anh P dùng tay đánh (tát) chị T là lỗi hoàn toàn của anh P nên các yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị T Tòa án sẽ xem xét, cụ thể như sau:

- Đối với tiền xăng đi lại 100.000 đồng, tiền thuốc 141.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân 100.000 đồng. Tổng cộng là 341.000 đồng chị T yêu cầu anh P bồi thường, quá trình giải quyết thì anh P đồng ý bồi thường tổng số tiền 341.000 đồng này. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa các đương sự nên được ghi nhận.

- Đối với tiền ngày công lao động trong đơn khởi kiện chị T yêu cầu bồi thường 600.000 đồng, quá trình giải quyết thì chị chỉ yêu cầu bồi thường 400.000 đồng/04 ngày từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 tức mỗi ngày 100.000 đồng, anh P không đồng ý bồi thường cho chị T khoản này. Vấn đề này thấy rằng chị T yêu cầu anh P bồi thường tiền ngày công lao động là có căn cứ. Bởi lẽ, do bị anh P đánh nên chị T phải nằm viện điều trị từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 nên bị ảnh hưởng đến việc mất thu nhập thực tế. Về mức chị T yêu cầu bồi thường mỗi ngày 100.000 đồng là phù hợp với mức người lao động phổ thông ở địa phương nên được chấp nhận. Vì vậy, cần buộc anh P phải bồi thường tiền

ngày công lao động cho chị T từ ngày 20/11/2020 đến ngày 23/11/2020 là 04 ngày với tổng số tiền là 400.000 đồng.

- Đối với tiền ăn uống trong đơn khởi kiện chị T yêu cầu bồi thường 720.000 đồng, quá trình giải quyết thì chị chỉ yêu cầu bồi thường 500.000 đồng. Nhưng nay chị tự nguyện rút lại phần yêu cầu này mà không yêu cầu anh P bồi thường nữa nên Tòa án đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị T về tiền ăn uống.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của chị T được chấp nhận một phần nên buộc anh P phải chịu án phí tương ứng với phần yêu cầu khởi kiện của chị T được Tòa án chấp nhận.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích T.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa chị Nguyễn Thị Bích T và anh Quách Văn P là anh P có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị T các khoản sau: Tiền xăng đi lại 100.000 đồng, tiền thuốc 141.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân 100.000 đồng. Tổng cộng là 341.000 đồng.

Buộc anh Quách Văn P phải bồi thường tiền ngày công lao động cho chị Nguyễn Thị Bích T số tiền là 400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích T đối với anh Quách Văn P về tiền ăn uống.

Về án phí: Buộc anh Quách Văn P nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
Chị Nguyễn Thị Bích T được miễn nộp án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Dương Chí Điền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

Sơn Hương

Trần Thị Thúy Phượng

Dương Chí Điền

